

Số: 14/2020/QĐDS-ST

Long Khánh, ngày 22 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v: Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đồng Thị Hương.

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Đào, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Bà Cao Thị Yến, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 173/2020/TLST-VDS ngày 06 tháng 11 năm 2020 về yêu cầu “Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm số: 14/2020/QĐST-VDS ngày 07 tháng 12 năm 2020.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Đ, sinh năm 1978

Địa chỉ: Y50, khu phố 3, phường B, thành phố K, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đ: Ông H, sinh năm 1986. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã R, huyện M, tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ liên lạc: Số 77 NTMK, phường A, thành phố K, tỉnh Đồng Nai (văn bản ủy quyền ngày 28/10/2020).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông H, sinh năm 1973 và bà NH, sinh năm 1973; Cùng địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Tổ 1, khu phố 2, phường A, thành phố K, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 02/11/2020, lời khai trong quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu cũng như tại phiên họp, đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu trình bày:

Ngày 07-11-2018, ông H công tác tại Điện lực huyện M, tỉnh Đồng Nai cùng vợ là bà NH vay của ông Đ số tiền 600.000.000đ để giải quyết việc tồn hóa đơn tiền điện của Đại lý Long Giao và cam kết sẽ trả trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày vay. Khi đến hạn, ông Đ đã nhiều lần yêu cầu ông H cùng vợ thanh toán số tiền nêu trên nhưng ông H, bà NH không trả mà cố tình né tránh. Vào tháng 11-2019,

ông Đ khởi kiện yêu cầu ông H, bà NH trả số tiền trên, ngày 08-11-2019, tại Trung tâm hòa giải đối thoại tại Tòa án nhân dân Long Khánh, ông H và bà NH cam kết sẽ trả hết số tiền 600.000.000đ tiền gốc và 40.000.000đ tiền lãi cho ông Đ nên ông Đ rút đơn khởi kiện nhưng sau đó ông H và bà NH vẫn không thanh toán số tiền nêu trên.

Tháng 01 năm 2020, ông Đ khởi kiện lại vụ án và yêu cầu ông H, bà NH thanh toán số tiền 640.000.000đ (trong đó: tiền gốc 600.000.000đ, tiền lãi: 40.000.000đ), Tòa án tiến hành triệu tập ông H và bà NH nhiều lần nhưng không có kết quả. Tại biên bản xác minh ngày 13-01-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, Công an phường Xuân An xác định: Ông H và bà NH đã bán nhà bỏ đi khỏi địa phương khoảng từ năm 2015 – năm 2016.

Theo ông Đ, vào năm 2019, ông H và bà NH có trở về địa phương một thời gian ngắn, vào thời điểm này ông Đ có gặp ông H, bà NH để thỏa thuận về việc thanh toán nợ nhưng ông H, bà NH vẫn cố tình né tránh, từ khi ông Đ nộp đơn khởi kiện tại Tòa án Long Khánh đến nay, ông Đ đã cố gắng liên lạc và tìm kiếm thông tin địa chỉ của ông H, bà NH nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì.

Do đó, để đảm bảo cho việc giải quyết vụ án “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, ông Đ yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông H, sinh năm 1973 và bà NH, sinh năm 1973; cùng địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Tổ 1, khu phố 2, phường A, thành phố K, tỉnh Đồng Nai.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành niêm yết Thông báo về việc thụ lý việc dân sự và Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho ông H, bà NH theo quy định của pháp luật. Đến nay đã hết thời hạn niêm yết vẫn không có thông tin gì về ông H, bà NH.

Tại phiên họp, ông Đ không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ và không yêu cầu Tòa án triệu tập những người khác có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng hoặc người tham gia tố tụng khác khi giải quyết việc dân sự.

Để giải quyết vụ án, theo yêu cầu của ông Đ và xét thấy cần thiết, Tòa án đã tiến hành thu thập những tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản xác minh về thông tin địa chỉ của ông H, bà NH (bút lục số 30).

Tại biên bản xác minh ngày 13/11/2020, Công an phường A, thành phố K cho biết như sau: Ông H, sinh năm 1973 và bà NH, sinh năm 1973 có đăng ký thường trú tại tổ 1, khu phố 2, phường A, thành phố K, tỉnh Đồng Nai nhưng đã bán nhà đi khỏi địa phương từ năm 2015, 2016 đến nay không thấy trở về.

Tại phiên họp Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ việc đến trước thời điểm mở phiên họp.

Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú của Đ đối với ông H và bà NH.

Về lệ phí: Người yêu cầu phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Đ yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông H và bà NH, vì vậy yêu cầu của ông Đ được xác định là: “Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 2 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự; ông H và bà NH có địa chỉ nơi cư trú cuối cùng tại: Khu phố 2, phường A, thành phố K, tỉnh Đồng Nai nên yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ việc: Theo ông Đ ngày 07-11-2018 ông H, công tác tại Điện lực huyện M, tỉnh Đồng Nai cùng vợ là bà NH vay của ông Đ số tiền 600.000.000đ để giải quyết việc tồn hóa đơn tiền điện của Đại lý Long Giao và cam kết sẽ trả trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày vay. Khi đến hạn, ông Đ đã nhiều lần yêu cầu ông H cùng vợ thanh toán số tiền nêu trên nhưng ông H và bà NH không trả, sau đó bán nhà bỏ đi khỏi địa phương không thông báo cho ông biết và không có ý kiến gì về việc thanh toán nợ. Từ tháng 01/2020 đến nay, ông Đ đã cố gắng liên lạc, tìm kiếm địa chỉ mới của ông H, bà NH nhưng không có kết quả làm ảnh hưởng đến quyền được yêu cầu ông H, bà NH phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ của ông Đ. Do đó, ông Đ yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông H và bà NH theo quy định tại khoản 1 Điều 381 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Như vậy, có căn cứ để xác định rằng, tính đến thời điểm ông Đ nộp đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thì ông Đ, bà NH đã biệt tích hơn 06 (sáu) tháng liền trở lên và đến nay không có tin tức gì. Lời khai của ông Đ phù hợp biên bản xác minh của Tòa án. Do đó, căn cứ theo quy định tại Điều 64 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 381 Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu của ông Đ là có cơ sở để chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Đ là người yêu cầu giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 27; điểm a, khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 và các Điều 149, 370, 371, 372, 381, 384, 386 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 64 của Bộ luật dân sự;

- Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Đ về việc: “Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú” đối với ông H, sinh năm 1973 và bà NH, sinh năm 1973; cùng địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Tổ 1, khu phố 2, phường A, thành phố K, tỉnh Đồng Nai.

Quyết định này đương nhiên hết hiệu lực trong trường hợp ông H, bà NH quay trở về.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Đ phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự số tiền là 300.000đ. Chuyển số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí ông Đ đã nộp theo biên lai thu số 0008056 ngày 05/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai sang lệ phí. Ông Đ đã nộp đủ lệ phí.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Long Khánh;
- Chi cục THA thành phố Long Khánh;
- Người yêu cầu (để thi hành);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đồng Thị Hương